|  |  |
| --- | --- |
| **Công ty TNHH …..**Số: …..*V/v: Sử dụng HĐ điện tử.* | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***......, ngày 1. tháng . năm 2017.* |

**Kính gửi:Cục Thuế tỉnh ….**

Theo chủ trương của cơ quan Thuế về việc khuyến khích các đơn vị sử dụng Hóa đơn điện tử, Công ty TNHH …đã chủ động nghiên cứu việc áp dụng hóa đơn điện tử vào hoạt động kinh doanh dựa trên thông tư số: 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 về việc *Hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ* …

Đến nay, chúng tôi nhận thấy việc áp dụng Hóa đơn điện tử rất thuận lợi, làm minh bạch hóa trong hoạt động bán hàng do Công ty cung cấp cho khách hàng doanh nghiệp.

Chúng tôi dự kiến sử dụng 01 mẫu hóa đơn cho 01 loại hình dịch vụ “Hóa đơn bán hàng”.

Trong quá trình nghiên cứu đưa Hóa đơn điện tử vào sử dụng, chúng tôi nhận thấy có một vài vướng mắc đề xuất Cục Thuế tỉnh ...... xem xét và tiếp tục hỗ trợ như sau:

**1. Về việc miễn trừ chữ ký số của người mua hàng trên Hóa đơn:**

Theo công văn số 2402/BTC-TCT ngày 23/02/2016 hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện tử của Bộ Tài chính gửi Cục Thuế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, cụ thể như sau:

■ *Tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ sửa đổi Khoản 5 Điều 5 Nghị đinh số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định:*

*“5. Tổ chức kinh doanh có thể đồng thời cùng lúc sử dụng nhiều hình thức hóa đơn khác nhau. Nhà nước khuyến khích hình thức hóa đơn điện tử.”*

■ *Tại điểm e Khoản 1 và Khoản 2, điều 6, thông tư Số: 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Nội dung của Hóa đơn điện tử:*

*1. Hóa đơn điện tử phải có đầy đủ các nội dung sau:*

*e) Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người bán; ngày, tháng năm lập và gửi hóa đơn. Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người mua trong trường hợp người mua là đơn vị kế toán.*

*2. Một số trường hợp hóa đơn điên tử không có đầy đủ các nội dung bắt buộc được thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính.*

- Công ty TNHH ...... sử dụng hệ thống phát hành hóa đơn điện tử duy nhất để xuất hóa đơn cho khách hàng.

***Căn cứ các quy định nêu trên, Công ty TNHH ...... đề xuất Cục Thuế miễn trừ chữ ký của người mua trên toàn bộ hóa đơn do Công ty TNHH ...... đề xuất Cục Thuế xuất ra.***

**2. Về việc miễn trừ miễn chữ ký của người đại diện trước pháp luật và đóng dấu trên hóa đơn chuyển đổi:**

Để làm cơ sở thanh toán giữa Công ty và khách hàng, Công ty TNHH ...... sẽ áp dụng với Hóa đơn điện tử chuyển đổi ra giấy dưới dạng “Chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa” để làm hóa đơn duy nhất giao cho khách hàng.

■ *Tại khoản 2 (d) Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính quy định về cách lập một số tiêu thức cụ thể trên Hóa đơn:*

*Điểm (d): Tiêu thức “Người bán hàng” (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên) Trường hợp Thủ trưởng Đơn vị không ký vào tiêu thức “Người bán hàng” thì phải có Giấy Ủy quyền của Thủ trưởng Đơn vị cho người trực tiếp bán ký, ghi rõ họ tên trên Hóa đơn và đóng dấu của Tổ chức vào phía trên bên trái của tờ Hóa đơn”.*

■ *Tại Khoản 3 (b) Điều 4, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính quy định:*

*Điểm (b): Đối với Doanh Nghiệp sử dụng hóa đơn với số lượng lớn, chấp hành tốt Pháp Luật thuế, căn cứ đặc điểm hoạt động kinh doanh, phương thức tổ chức bán hàng, cách thức lập Hóa đơn của Doanh nghiệp và trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp, Cục Thuế xem xét và có văn bản hướng dẫn Hóa đơn không nhất thiết phải có tiêu thức “dấu của Người bán”.*

***Do vậy, khi áp dụng Hóa đơn điện tử chúng tôi đề xuất Cục Thuế cho phép được miễn chữ ký của người đại diện trước pháp luật và đóng dấu trên “Hóa đơn chuyển đổi chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa”.***

Hệ thống hóa đơn điện tử triển khai tại Công ty TNHH ...... chỉ cho phép in bản chuyển đổi này duy nhất 01 lần theo quy định của *Điều 12 của thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 về việc “Hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ”.*

**3. Về chữ ký điện tử trên văn bản thỏa thuận khi phát hiện sai sót trong quá trình lập hóa đơn điện tử:**

Tại khoản 1,2 Điều 9 Thông tư 32/2011/TT-BTC có quy định “người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận có chữ ký điện tử của cả hai bên”.

Đối tượng khách hàng của Công ty chúng tôi không hoàn toàn sử dụng chữ ký số, dó đó

do đó Công ty ........ đề xuất Chi cục Thuế chấp nhận các văn bản thỏa thuận khi phát hiện sai sót trong quá trình lập hóa đơn điện tử được ký bằng chữ ký tay của người bán và người mua.

**4. Về việc lập hóa đơn điều chỉnh khi hóa đơn chưa kê khai thuế:**

*Khoản 2 điều 20 thông tư 39:*

*“ Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua nhưng chưa giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc hóa đơn đã lập và giao cho người mua, người người bán và người mua chưa kê khai thuế nếu phát hiện sai phải hủy bỏ, người bán và người mua lập biên bản thu hồi các liên của số hóa đơn đã lập sai. Biên bản thu hồi hóa đơn phải thể hiện được lý do thu hồi hóa đơn. Người bán gạch chéo các liên, lưu giữ số hóa đơn lập sai và lập lại hóa đơn mới theo quy định.”*

Đối với Hóa đơn điện tử khi thực hiện ấn nút phát hành hóa đơn sẽ thực hiện gửi ngay cho bên mua hàng qua email ( hoặc SMS) , như vậy hóa đơn người mua đã nhận được hóa đơn. … đề xuất cho phép thực hiện điều chỉnh với trường hợp chưa kê khai thuế….

*(Ngoài ra, Dn xem thông tư 32, các văn bản liên quan, có vấn đề gì bất cập khi áp dụng hóa đơn điện tử vào doanh nghiệp bị vướng mắc, bất cập thì xin đặc thù luôn.)*

Vậy kính mong quý Cục Thuế xem xét và có phúc đáp hỗ trợ Công ty TNHH ......, để chúng tôi có thể đưa Hóa đơn điện tử vào sử dụng theo chủ trương Thuế Điện tử.

Đầu mối liên hệ phía Công ty TNHH ......:

***Đồng chí :…..***

***Email: …..***

***Điện thoại:……***

Rất mong nhận được hỗ trợ từ phía quý Cục.

Trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: Kế toán. | **GIÁM ĐỐC** |